

Cửa Sông

Người đàn bà còn trẻ, chị đứng ở cửa Ba Lạt, nơi sông Hồng gặp biển. Về chiều mặt trời phía trước mặt chị càng xuống thấp, càng đỏ đậm hơn. Người đàn bà vận đồ đen như một cái bóng lớn lên cùng mặt trời, thách thức với biển.

Vào lúc thủy triều lên, nước lừ biển xô vào cửa sông, nước sông ào ạt đổ ra biển tạo từng đợt sóng không lớn nhưng dữ dội. Ngày nào cũng có thủy triều, sóng cửa sông vĩnh cửu bắt đầu lừ dưới chân người đàn bà lan rộng ra biển và lớn dần thành bão tố. Động đất, lở băng, lở đất tạo ra sóng thần. Sóng lớn đến đâu cũng không bằng sóng ngầm từ người đàn bà đang đứng đó.

Chị tên là Xoan, mộc mạc như miền quê chị. Xoan có dáng người cao. Sóng gió miền biển không làm cho nước da của chị đen đi mà chỉ làm cho nó hồng lên, sáng ra. Trên khuôn mặt thanh thoát, sống mũi cao, đôi gò má tròn cân đối, đôi mắt có bờ mi gọn, sắc, sâu thăm thẳm.

Xoan học ở trường phổ thông, chơi thân với Chinh. Đứa học đầu cấp hai, đứa học cuối cấp ba. Chinh sinh ra trong một gia đình đạo thiên chúa gốc, đáng người cao, mặt vuông vức, sáng, trán cao, đôi mắt sâu hơi xám. Xoan học giỏi, nhưng giỏi văn hơn giỏi toán. Chinh học giỏi cả văn lẫn toán. Nhiều bài toán khó, Xoan giải cả đêm không ra đáp số, hôm sau phải tìm Chinh, nhờ giảng giúp. Chinh chỉ xem qua là tìm được cách giải mạch lạc, gọn. Có bài toán Chinh chỉ cho Xoan nhiều cách giải khác nhau để tìm ra một đáp số, hoặc cho thêm điều kiện để đi đến đáp số âm. Sau mỗi lần nghe Chinh giảng những bài toán khó, Xoan lại tròn mắt nhìn Chinh:

- Eo ơi, anh Chinh giỏi thật.

Chinh soi vào mắt Xoan, nhận ra ánh cháy bỏng, thăm thẳm, anh phải tự chủ để lạnh lùng cư xử với Xoan như em gái:

- Chỉ giỏi đánh đá, nghe nói đến lớp học tay bo với cả con trai.

Ở xứ đạo này, con gái mười sáu, mười bảy tuổi đã con bông con bế, ít đứa học hết cấp hai, đa số học hết cấp một là bỏ học để giúp gia đình vài năm việc đồng áng, việc sông nước rồi còn đi lấy chồng. Con trai mười bảy, mười tám tuổi đã lấy vợ. Đa số con trai bỏ học đi kéo cưa lừa xẻ đóng đồ, đi làm thợ đầu quật 'đất từ lòng sâu của ao hồ vượt móng làm nhà hoặc đóng gạch ngói, đào đắp kênh mương. Có đứa theo người lớn đi lộng đi khơi lo tích cóp để xây cái tổ cú cu của mình. Họ là con chiên ngoan đạo. Chiên của chúa mong đủ bát đầy, bát voi, có túp nhà để chui ra chui vào sớm tối. Phần hồn của họ đã có chúa chặn dất. Ở một miền quê cảnh sống như vậy, có được chiên lành, sáng giá như Chinh nên cha xứ tự tìm đến nhà ông trùm, cha của Chinh để trao học bổng của nhà thờ. Anh còn được cha đứng đầu xứ trò chuyện riêng, được phép đưa ra tất cả những câu hỏi để tranh luận với cha, những câu hỏi mà con chiên khác nghĩ đến thôi cũng không dám.

Hết cấp ba, Chinh vào học trường dòng. Một bạn gái báo tin đó với Xoan, Xoan gạt đi và lấy tư cách là bạn thân của Chinh để khẳng định đây là tin "vịt".

Buổi sáng giữa thu đẹp trời, Chinh rủ Xoan lên tháp chuông nhà thờ xứ cùng ngắm biển. Hai người tay nắm tay nhau đi lên bậc cao nhất, cao hơn cả tầng có bốn quả chuông. Từ tháp chuông nhìn ra biển tí tấp một vầng thủy tinh, phía cuối tầm mắt là những chấm nhỏ, lá thuyền của dân chài đánh cá, câu mực. Xa hơn chút ít là từng đôi tàu đang kéo lưới vây, lưới quét Ban đêm nhiều đôi tàu đánh cá đèn, sáng rực một vùng trời.

- Xoan biết không, đứng ở đây nếu nhìn qua ống nhòm có thể biết được đâu là thuyền câu mực của cha em, của cha anh.

Xoan ngồi xuống mỗi bậc thang, lưng tựa vào tường, mắt nhắm lại.

- Xoan chóng mặt à? Lên đây để em thấy biển rộng, thấy quê hương chúng mình trải dưới nắng thu rực rỡ...

- Anh lên đây nhiều lần, nhìn biển mãi không chán à? Anh ngồi xuống đây và nghe em nói này. Học giỏi như anh, thi vào khoa văn, khoa toán trường Đại học Tổng hợp hay thi vào Đại học Bách Khoa, Đại học Y khoa đều được. Vậy sao anh vào học trường dòng?

Chinh không nhìn vào mắt Xoan, cũng không nhìn ra biển. Đôi mắt vô cảm nhìn vào cõi xa xăm.

- Anh nói đi chứ, hàng ngày cầu nguyện, rồi xưng tội để chúa chặn đất phần hồn vậy mà anh còn chưa thỏa hay sao? Anh có bao giờ thương em không? Hả, có thương em không?

Đáng thiêng liêng như nhập vào trong Chinh, lô gích của lý lẽ thành xâu chuỗi đầy chặt trong đầu. Chinh nói mà không phải Chinh nói, tựa hồ như cha bề trên đang ngự trong anh:

- Xoan, em biết không, cái gì hợp lý thì nó tồn tại, mà đã tồn tại thì hợp lý. Nếu tính từ năm thứ nhất theo công lịch, đến năm nay sắp tròn hai nghìn năm. Chúa và nhà thờ tồn tại từ hơn hai nghìn năm trước cho đến nay, vậy chúa và nhà thờ do hợp lý mới tồn tại. Anh vào trường dòng học và tìm cho được cái hạt nhân hợp lý ấy để sau này giảng giải cho mọi người và cho cả em nữa. Anh sẽ hòa nhập chúa vào tâm mọi người. Chúa tại tâm, tâm có chúa. Chúa cùng con người sẽ tồn tại vĩnh hằng.

Xoan không phải là Chinh, không phải là chiêm vàng, chiêm bạc của chúa, chỉ lờ mờ hiểu rằng người bạn trắng trẻo đẹp trai vẫn hay giảng những bài toán khó cho Xoan không phải của riêng mình. Tồn tại mà không tồn tại, không tồn tại mà tồn tại. Năm tháng qua đi trải nhiều đặn sóng gió phũ phàng Xoan mới đủ sức đương đầu với điều đơn giản mà cao siêu ấy.

*

* *

Sáu năm sau đôi trai gái này mới lại gặp nhau. Chinh vào trường dòng. Còn Xoan học hết trung học phổ thông, thi đậu vào trường Đại học Sư phạm. Chinh học hết năm cuối của trường dòng được đưa về nhà thờ xứ quê anh phụ cha bề trên giảng đạo và hành lễ.

Xoan đang học năm thứ hai trường Đại học Sư phạm thì bố Xoan đột ngột qua đời. Mẹ Xoan khóc nhiều nên hai mắt bị lòa. Trong năm học thứ hai, lần thứ nhất Xoan rời trường về chịu tang cha. Lần thứ hai Xoan rời trường về chữa bệnh cho mẹ. Lần thứ ba Xoan rời trường và bỏ học hẳn ở nhà chăm sóc mẹ. Khi rời trường, Xoan đi xe khách về huyện. Xoan xuống xe cách nhà năm, sáu cây số, đi bộ lắt qua đồng. Xoan không theo con đường quen thuộc về nhà mà đi vòng qua nhà thờ xứ đến ngã ba nơi sông gặp biển. Tại mặt đê ngã ba sông, Xoan chọn một cây xà cừ xum xuê, đặt ba lô xuống cạnh gốc cây, lấy tấm nilon trải xuống đất ngồi nghỉ. Xoan tựa lưng vào gốc cây, thư thái hướng ra biển. Vầng thủy tinh nơi sông gặp biển, cửa sông màu hồng thắm, sắc hồng nhòa dần vào màu xanh của biển, nơi tí tắp chân trời. Ngày biển lặng, bà con ra khơi từ sớm câu mực và đánh bắt cá. Nhà thờ xứ nằm cách cửa sông vài kilômét, có một con kênh chảy ngang qua nhà thờ, đổ ra sông, trước khi sông đổ ra biển. Một thuyền gỗ từ nhà thờ ra kênh, trên thuyền có một người mặc áo thụng đen mái miết chèo. Xoan nhìn thuyền tự hỏi, thuyền đi đâu nhỉ, sao không có con chiên chèo thuyền cho cha mà cha phải cầm chèo. Con thuyền và cả người chèo thuyền rõ dần. Chinh, có phải là Chinh? Không... Xoan không thể nhầm được. Không nhầm được, đúng Chinh rồi. Anh ấy đứng chèo, cao và khỏe. Trong tấm áo thâm của nhà thờ, lồng lộng giữa trời và biển. Anh nổi thành hình khối tương phản, còn có thể tạo ra hình khối nào đẹp hơn hình khối đang chèo thuyền kia không?

Nơi sông gặp biển lúc thủy triều kiệt, nước sông chảy xiết hơn, con thuyền không cần chèo xô băng băng. Chình đứng thẳng giữa chèo làm bánh lái cho con thuyền không bị sóng cửa sóng lật úp. Khối hình động, thuyền sang khối hình tĩnh, lao thẳng về phía Xoan. Từng đường nét hiện rõ dần. Đầu khuôn mặt vuông vức, hồng hào, sinh động? Đầu đôi mắt xám thông minh, tinh nghịch từng hút hồn Xoan? Tất cả chỉ còn là một khối hình trong tấm áo choàng đen. Con thuyền và cả khối hình đó lao ra biển, chồm lên sóng lần vào khối màu hồng của phù sa và mất hút trong màu xanh bao la. Xoan đứng lên nhìn cho được xa hơn, không khóc mà nước mắt con gái cứ trào ra. Xoan xòe hai bàn tay và đặt lên thân cây xà cừ, khuôn mặt đầm đìa nước mắt và tái dại của Xoan đập liên tục vào lòng bàn tay. Không, không... biển rộng và bao la thật, không đã có đường đi thì tất có đường về. Mà anh ấy đi đâu nhỉ. Một mình một thuyền, một chèo ra biển lúc sóng yên bể lặng đã vậy, còn lúc bão táp, mưa sa... Mà sao phải lo cho anh ấy? Anh ấy có bao giờ nhớ và nghĩ đến Xoan không? Xoan đọc chuyện cổ tích ở đâu nhỉ? Chàng đánh cá, trong bão tố và đêm đen một mình ra biển, để sáng mai thuyền đầy ắp cá, chàng trở về trong bình minh rạng rỡ.

Xoan về đến nhà định òa cho mẹ giật mình, nào ngờ, mẹ nghiêm mặt mắng:

- Đi ngay, trở về trường ngay. Định bỏ học về nhà rúc nách mẹ phải không? Mẹ lòa đã có chú, thím.

Chuông nhà thờ xừ đổ hồi báo chính Ngọ, đến giờ lễ trưa.

Xoan ôm mẹ.

- Mẹ ơi, con đói lắm rồi. Mẹ còn gì ăn không?

- Ăn tạm củ khoai mẹ luộc từ sáng, rồi đi đặt cơm. Hôm qua chú cho con cá thu, để hơn hai cân, mẹ kho với khế khô, chưa đựng đủa.

Bố Xoan là lão ngư giỏi nghề, hiếm muộn con, chỉ sinh được một cô con gái. Ông mất đi, kinh nghiệm ra khơi vào lộng truyền cho em trai. Khi nhắm mắt, xuôi tay, một trong nhiều điều ông nuối tiếc là tốn bao nhiêu tiền của mua sắm thuyền lưới để bắt cá thủ vàng mà trời không cho.

Con gái của anh trai từ trường Sư phạm về, ông chú trao lại thuyền và lưới đánh cá thủ cho cháu.

Cùng thôn với Xoan có anh Độ con nhà nghèo, mồ côi cha nhưng khỏe người, tốt nết, lại dạn dày sông nước. Sau khi biết Chình đi học đường dòng, bố Xoan rồi chú Xoan muốn vun vén cho hai người thành đôi. Đánh bắt cá thủ, thường thuyền ai, lưới người ấy, vậy nhưng chú Xoan vẫn cùng Độ thả lưới người khúc sông trên, người khúc dưới, hoặc vùng biên liền kề, không mấy khi xa nhau. Xoan về nhà được dăm ngày, một mình một thuyền, một lưới cùng chú và anh Độ đi đánh cá thủ vàng. Đêm trăng sáng anh Độ thường cặp thuyền sát mạn thuyền của Xoan. Anh hay chuyện, nhưng tư duy không mạch lạc, nên chuyện lúng cúng khó hiểu. Nhiều lúc Xoan phải cố móc nối chuyện anh nói để hiểu ý anh muốn gì.

Anh Độ kể rằng ngày xưa ngày xưa ở làng này đã hiếm cá thủ vàng, vì vậy mới gọi cá là cá vàng, cá bạc. Có đôi vợ chồng nọ thương yêu và chung thủy với nhau nhưng lại không có con, do sống thẳng ngay nên được lộc, trong một tuần trăng đúng ngày ngén nước bảy, ngén nước chín, trời cho hai "ông" thủ vàng. Sau đó đôi vợ chồng sinh được hai người con một trai, một gái. Có con hai vợ chồng lên bờ, lập bàn thờ, thờ "ông" thủ vàng rồi chuyển sang chuyên đi buôn bán tôm, mực khô, không làm nghề chài lưới nữa.

Anh Độ vừa kể chuyện cổ tích vừa liếc Xoan, ý tứ thăm dò, thấy Xoan cười tủm, anh Độ thích lắm.

Xoan giăng lưới bắt cá thủ vàng, mong được cá thì ít, mong được gặp Chình thì nhiều. Xoan không đến nhà thờ, không quen biết những người làm việc trong nhà thờ xứ, nên khó mà tìm gặp được Chình, vì thế Xoan phải đón trên đường biển này.

Vào một ngày chủ và anh Độ đi thả lưới ở cạnh đảo Đầu Khi, một mình Xoan giăng lưới ở một vùng biển và đã gặp được Chinh. Chinh ghìem chèo cho thuyền mình áp mạn thuyền Xoan. Giọng Chinh lạnh, trầm và vang xa:

- Nhiều lần qua đây, nhìn từ xa, thấy bóng đoán là Xoan. Hỏi ra mới biết, Xoan bỏ học về chăm sóc mẹ.
- Học đại học gặp nhiều bài toán khó, Xoan không giải được về nhờ anh Chinh giải giúp.
- Xoan có sang ở hẳn bên nước chúa không?
- Hồi con gái mẹ cũng là con chiên ngoan đạo của chúa. Mẹ lấy cha, cha không đi lễ nhà thờ. Mẹ cũng thôi luôn. Khi cha đi khơi, đi lộng mẹ ở nhà phơi cá hoặc vá lưới đợi cha. Không ít lần Xoan bắt gặp mẹ đứng lặng trong tiếng chuông đổ hồi của nhà thờ và lên làm dầu thánh. Dần dần cha cũng biết điều đó. Phút cha lâm chung, yếu lắm, nhưng vẫn đòi mẹ đỡ dậy và nói: "Bà cùng con hãy trở lại nhà thờ xin chúa che chở cho. Xoan, con đưa mẹ đến nhà thờ xin với chúa. Còn con nữa, học cho xong đại học rồi đi lấy chồng. Không có ngọn lửa nào cháy mãi mà không tắt, theo thời gian rồi lửa lòng cũng phải tắt". Cha nói về chúng mình đó, phải không anh Chinh.

Chinh đánh trống lảng:

- Xoan à... buông lưới ở đây chẳng bao giờ bắt được cá thủ vàng đâu. Theo con trăng ghé nước, người ta mở công đơm đó, bắt tôm. Tôm nhiều bên bờ lở, nơi sông gặp biển. Em thử đến đó buông lưới xem.

Cha Chinh không dám nhìn vào mắt Xoan, sợ phần khô nỏ trong anh bị bắt lửa. Chinh quay thuyền và chèo mãi miết, mũi thuyền hướng về phía nhà thờ xứ. Xoan nghe lời Chinh. chuyển vùng giăng lưới, bắt ngờ nhận ra, nơi Xoan giăng lưới lại nằm gần đường cha Chinh đi từ nhà thờ ra làm lễ cho bà con đánh cá và câu mực ngoài khơi xa. Sau lần gặp Chinh, đêm đó và nhiều đêm sau Xoan không ngủ được. Xoan tiếc là không thường xuyên đến nhà thờ. Nhiều đứa bạn Xoan không theo đạo vẫn đến nhà thờ xem lễ. Chúng nó nói, ở trường dòng cũng như trường đại học khác, sau thời gian thực tập phụ lễ mới được phong làm cha. Chàng sinh viên trường dòng, khi nhập học đã tuyên thệ trước Chúa không lấy vợ, nhưng sự ràng buộc đó chưa chặt chẽ lắm. Chỉ sau khi nhận sắc phong chàng sinh viên đó mới thực sự ràng buộc với nhà thờ, với chúa. Còn bây giờ... Xoan nghĩ kỹ lắm, giữa chúa và Xoan, Chinh vẫn có thể chọn một...

Người đàn bà lầu lỉnh trong Xoan bắt đầu mưu tính, mưu tính không để chú và anh Độ có mặt tại nơi Xoan mới đến buông lưới.

Một ngày cuối đông đầu mùa hè, mưa giăng giăng trên biển, gió nhẹ, sóng nhỏ, tầm nhìn xa bị thu hẹp lại. Cha Chinh chèo thuyền ra khơi theo hướng đã định. Xoan rồi theo bóng Chinh và con thuyền cho đến khi màn mưa khép lại.

Chuông nhà thờ xứ đổ hồi, báo giờ hành lễ. Tiếng chuông lan trên biển, đến với những lá thuyền đánh cá, câu mực, đến với con tàu đang thả lưới vây, lưới quét gọi họ tụ lại để cha Chinh hành lễ.

Vào cái thời khắc thuyền của cha Chinh rẽ màn mưa đang giăng trên biển quay về phía cửa sông, Xoan phát hiện một con cá thủ khá lớn mắc vào lưới của mình. Xoan lúng túng tìm cách bắt cá.

- Anh Chinh, anh Chinh... giúp em với.

Nghe tiếng gọi của Xoan, Chinh chèo thuyền mạnh hơn, nhanh hơn.

- Anh Chinh, con cá đang bơi trong lưới kìa. Anh Chinh, giúp em với.

Chinh nhảy sang thuyền Xoan. Xoan đưa cho Chinh gậy và ra sau thuyền ghìem chèo, giữ cho thuyền khỏi chòng chành. Với sự khéo léo và thuần thục, Chinh phang gậy đúng đầu cá thủ vàng. Cá bị choáng váng,

từ từ phơi bụng vàng ươm. Xoan buông chèo ngậy người nhìn Chinh. Mưa nặng hạt hơn. Xoan quên mình không mặc áo mưa, vải mỏng dính sát người, nổi rõ khuôn ngực căng, phập phồng. Xoan không ngờ Chinh có động tác thuần thục, nhanh, gọn và chính xác đến vậy. Xoan có ngờ đâu Chinh là câu thủ đánh bóng chày. Chinh buông thông cây gậy, anh không biết vì sao sau khi buông cây gậy, người anh lại run đến thế. Suốt tuổi thơ, nhiều lần Chinh gặp Xoan, cả khi cùng Xoan lên gác chuông thả thờ, chưa bao giờ Chinh có cảm giác lạ như lần này. Vì khí lạnh của trời mưa? Không, người anh đang nóng lên cơ mà. Khi Chinh hiểu ra rằng cơ thể lồ lộ của người đàn bà trong không gian vắng trong tầm tay anh là nguyên nhân làm cho anh mất tự chủ, anh tĩnh tâm trở lại, về thuyền mình và chèo miết. Con thuyền từ vùng nước trong hút sâu vào vùng nước đục và nhòa dần trong cái đỏ nặng phù sa của sông Hồng.

Chuyện của Xoan người thứ ba khó biết được. Xoan giấu cả chú và anh Độ vùng biển bắt được cá thủ vàng.

Người ta đồn nhiều về chuyện khác, chuyện một cô Xoan hiếu thảo, thôi không học ở trường Sư phạm về nhà chăm sóc người mẹ mù lòa, chuyện về một cô gái đẹp người đẹp nét, một mình một thuyền, một vùng biển bắt được cá thủ vàng bán được ba, bốn trăm triệu. Chuyện đồn đến nhà thờ xứ cá thủ vàng do Xoan bắt được lên hơn nửa tỷ đồng. Người đi biển và trai tráng trong vùng nhìn Xoan thần phục. Anh Độ say Xoan lắm, bởi Xoan giàu, bởi dáng người cao, nước da trắng mịn, đôi má phớt hồng, đôi môi với hai đường cong cân đối lúc nào cũng quyến rũ.

Vẫn con thuyền, mái chèo, bộ lưới đó Xoan lại ra biển. Xoan chọn nơi cũ để giăng lưới. Gần trưa, thuyền Chinh lại xuất hiện phía cửa sông. Xoan bỏ không theo lưới, chèo thuyền về phía Chinh. Chinh nhận ra Xoan, anh chèo thuyền gấp gấp hơn và đi vòng tránh Xoan. Xoan hiểu, biển rộng, Chinh đi đường vòng sẽ chậm buổi lễ trưa nên đã quay mũi thuyền, về với vùng biển mình đang buông lưới.

Vào một ngày đẹp trời cuối mùa xuân, quá trưa, thuyền Chinh từ biển xa trở về, sau buổi lễ Chinh cởi áo choàng đen, mặc bộ đồ thể thao chèo thuyền.

Một cá thủ vàng còn lớn hơn con cá lần trước mắc vào lưới của Xoan. Xoan gọi Chinh gấp gấp. Chinh nhìn Xoan lưỡng lự, rồi vẫn hướng mũi thuyền về phía cửa sông chèo tiếp. Chợt Chinh thấy Xoan đổ xuống biển và tiếng vọng hư thực kêu cứu, níu mái chèo của Chinh. Chinh vội quay mũi thuyền, hướng về phía Xoan, chèo gấp. Con cá thủ vàng vướng lưới, vùng vẫy. Xoan đã dùng gậy nhằm vào đầu cá thủ vàng phang mạnh, song thuyền không có người giữ lái cho thẳng bằng, nên chòng chành, nghiêng về một phía, hất Xoan xuống biển. Xoan bơi giỏi, nhưng một chân vướng vào lưới nên lúng túng tìm cách thoát hiểm. Con cá thủ bị Xoan đánh, choáng, cuộn vào lưới nhiều vòng kéo theo cả chân Xoan. Chinh đến, anh quan sát và biết phải làm gì. Anh nhảy xuống biển với động tác nhanh và dứt khoát, gỡ lưới quấn vào chân của Xoan, dìu Xoan vào thuyền. Xoan dùng chút sức còn lại bám vào thành thuyền. Chinh bơi đứng, hai tay nhấc bổng đẩy Xoan nhao vào lòng thuyền rồi bơi về thuyền mình, để mặc Xoan ở đó. Thấy Xoan nằm vật ra, mắt nhắm nghiền, Chinh không nỡ bỏ đi, lưỡng lự, rồi lại leo lên thuyền, ngồi chăm sóc cho Xoan. Hơi thở của Xoan đều dần, mở mắt lơ lơ nhìn Chinh. Chinh nhận ra trên tấm thân và khuôn mặt tái nhợt một đốm lửa từ đáy mắt tỏa lan, khuôn mặt Xoan hồng hào, rực sáng trở lại. Xoan nhắm mắt để giữ cho mình khỏi bật dậy, khỏi ôm chầm lấy Chinh. Xoan kêu rét và tức ngực, tự mình dứt tung cúc áo để lộ khuôn ngực mìn tròn căng trên da thịt của người con gái. Chinh quay đi định về thuyền mình. Thuyền Chinh không buộc vào thuyền Xoan nên đang quay tròn trên mặt nước.

- Anh Chinh... Xoan tức ngực lắm.

Chinh ngồi xuống cạnh Xoan.

- Em cài khuy áo ngực lại đi.

Xoan bật ngồi dậy và ôm chặt lấy Chinh:

- Trên tháp chuông nhà thờ có lần anh nói, cái gì tồn tại lâu bền là do nó hợp lý. Vậy tình yêu đã tồn tại từ nhiều ngàn năm nay, có trước cả đạo thiên chúa, vậy mà sao anh không công nhận nó hợp lý...

Xoan chủ động cắn vào môi Chinh... Gió thổi mạnh, con thuyền chòng chành và quay tròn theo chiều gió...

Sau lần hai người gặp nhau trên biển, Xoan thường xuyên rủ bạn đến nhà thờ xem lễ, để có dịp gặp lại Chinh. Càng mong, càng biệt cánh chim, tắm cá. Đã nhiều đêm Xoan khóc thầm. Xoan cũng muốn kể thuyền quan hệ của mình với Chinh cho các bạn nghe, lại sợ tai vách mạch rừng... Nhiều lần Xoan tìm đến nhà thờ xứ tìm Chinh, nhưng lại sợ. Xoan mơ hồ cảm thấy rằng, nếu như nhà thờ biết, Xoan sẽ mãi mãi không gặp được Chinh nữa. Xoan âm thầm chờ đợi.

Bảng đi hơn một tháng, vào một ngày oi bức, Xoan đang lúi húi giăng lưới, thuyền Chinh bất ngờ áp mạn vào thuyền Xoan. Xoan ngẩng lên gặp khuôn mặt buồn như đóng băng của Chinh. Xoan không còn biết là mình đang ngồi trên thuyền, đứng bật dậy và nhao sang định ôm lấy Chinh. Thuyền chòng chành, Xoan vội ngồi xuống. Tĩnh tâm lại Xoan giữ chặt mạn thuyền của Chinh:

- Sang thuyền em đi... Sang đi.

- Không được. Trời nắng và trong thế này, từ nóc chuông nhà thờ xứ có thể nhìn thấy thuyền của hai chúng ta đây.

Xoan lắc mạnh thuyền Chinh. Chinh ngồi thụp xuống hai tay bám lấy hai mạn thuyền.

- Sang thuyền em đi... Nếu không em lật cho thuyền anh ụp, anh sẽ ướt hết và không hành lễ được đâu.

Chinh đành sang thuyền Xoan. Mặc cho từ nóc tháp chuông nhà thờ có thể nhìn thấy, Xoan ôm chặt lấy Chinh và hôn như mưa lên mặt Chinh.

- Xoan nghe anh nói này. Thân gái, em không thể một thuyền một chèo, một lưới lênh đênh trên biển mãi được. Trời cho, em đủ tiền vốn để chuyển sang nghề khác thu nhập cao và ổn định hơn. Em lên bờ đi. Nghe anh, em lên bờ đi...

- Anh bỏ con thuyền đó lên bờ, em cũng bỏ con thuyền này lên bờ.

- Không được... nhà anh là gốc đạo, cha anh là trùm trưởng, nhà thờ cấp học bổng cho anh, anh không lên bờ với em được đâu. Nghe anh đi.

Nghề buông lưới bắt cá thủ khác nào đánh bạc với trời, với biển. Anh cho em cuốn sách này. Nhiều lần anh đến các cửa đáy để nghiên cứu về com tôm, con cua, con ghẹ, rồi tra cứu nhiều sách để có tài liệu tham khảo và so sánh viết cho em những trang này. Trong sách, anh đã dặn dò rất kỹ từng việc phải làm, việc nào làm trước, việc nào làm sau. Anh phải đi cho kịp giờ hành lễ.

Đóm lửa từ sâu thẳm trong con người Chinh lan toả, làm tan đi băng giá. Anh ôm chặt lấy Xoan. Chinh đặt Xoan nằm xuống lòng thuyền. Xoan nhắm mắt lại. Chinh buông Xoan ra và chuyển nhanh sang thuyền mình, chèo đi vội vã.

Con thuyền của Chinh lao đi rất nhanh.

Chinh đi rồi, Xoan định mở cuốn sách Chinh gói kỹ trong nilon ra xem, tần ngần lại thôi, cất vào túi áo. Xoan không còn thiết đến việc giăng lưới bắt cá thủ nữa. Cô chèo thuyền vào bờ, định chiều về nằm đọc những trang viết của Chinh.

Chuông nhà thờ đổ hồi.

Xoan neo thuyền, rồi nhìn trời và nhẩm tính. Dứt tiếng chuông, tàu thuyền chắc tụ lại đón cha Chinh. Cha Chinh đọc kinh, giọng trầm, vang và lan trên biển. Cha Chinh đưa mắt nhìn tất cả con chiên và làm lễ thánh. Xong buổi lễ, cha Chinh bắt đầu quay mũi thuyền... Thuyền lao đi vun vút... Giá như Xoan không vào bờ, chắc giờ này thuyền Chinh sắp đến chỗ Xoan giăng lưới bắt cá thủ...

Từ phía chân trời cuộn lên những đám mây. Biển nhanh chóng thẫm lại.

Xoan nhận ra những cuộn mây đen chuyển động rất nhanh và bắt đầu xuất hiện vòi rồng đang quét trên biển là bãi cá, nơi ngư dân tập trung rất đông. Biển nổi sóng. Những con sóng bạc đầu cuộn cuộn từ khơi xa xô vào bờ. Xoan chạy nhanh để tránh những con sóng. Chạy lên được gò cát cao, Xoan quay lại nhìn từng đợt sóng lớn đang xô đến mỗi lúc một mạnh, một nhanh hơn. Con thuyền của Xoan bị sóng đánh hất lên bờ. Đợt sóng sau như một cánh tay khổng lồ chụp lấy con thuyền kéo ra khơi. Lại một đợt sóng xô thuyền vào bờ và quăng mạnh, thuyền vỡ làm ba mảnh. Những đợt sóng sau chụp lấy từng mảnh của con thuyền kéo ra xa, quật trở lại cho đến khi vỡ vụn.

- Trời ơi... Anh Chinh. Thuyền anh Chinh đang ở khơi xa.

Xoan chợt hiểu thế là trắng tay.

Lốc và vòi rồng làm tan hoang quê hương Xoan. Gần năm chục chiếc thuyền câu nhỏ và tàu thuyền lớn của vùng quê nghèo này vỡ vụn hoặc đắm ngoài khơi. Số người chết và mất tích trong vùng có lốc và vòi rồng lên đến cả trăm. Anh Độ và chú Xoan kịp lên đảo Đầu Khi tránh sóng nên sống sót. Chinh của Xoan cũng bị mất tích. Xoan như người mất hồn, lang thang trên bãi biển nhiều ngày, lắng nghe đủ mọi nguồn tin mà vẫn không biết Chinh đang ở đâu. Những người sống sót sau gió lốc và vòi rồng hôm ấy mỗi người nói một cách. Có người cho rằng, mình nghe thấy tiếng động cơ của hai thuyền máy từ nhà thờ chạy ra cứu người, rồi một chiếc quay lại ngay. Xoan không tin. Sao thuyền máy của nhà thờ xú ra khơi chỉ cứu mình Chinh mà không cứu dân chài gặp nạn? Nhưng mà, nhà thờ chẳng cho thuyền máy thứ hai ra biển cứu người đó sao?

*

* *

Mất mát và đau thương cũng nguôi dần. Có vốn, lại nhờ cuốn sách của Chinh mách nước, Xoan chuyển sang nghề ương và nhân tôm giống, cua giống. Xã đầu thâu ba lô hồ nước lợ. Xoan trúng thâu một lô, gần bốn mươi héc ta đầm hồ. Xoan thuê chú, anh Độ và năm thanh niên khác chuyên lo việc nuôi tôm. Sẵn có giống tôm của mình, lại dư vốn, Xoan thâm canh tôm ba vụ liền, lãi lớn.

Sau nhiều lần dò tìm Chinh, bất vô âm tín, Xoan đành lập bàn thờ chúa, trên đó có ảnh của Chinh.

Vào một ngày giao hết tôm và nhận đủ tiền bán tôm, ông chú Xoan vui chén rượu, đánh tiếng ghép đôi anh Độ với Xoan. Xoan lập bàn thờ anh Chinh cũng tròn ba năm. Một ngày giữa đông, Xoan ghé qua nhà anh Độ, để lại lá thư trên bàn của anh và hẹn anh Độ chuẩn bị đúng ba ngày nữa mang trâu cau sang nhà Xoan làm lễ ăn hỏi. Anh Độ mừng quýnh, nhờ chú Xoan lo giúp mọi việc.

Đám cưới của Xoan tổ chức đơn giản. Cả hai nhà làm tiệc mặn chung. Đám cưới không có lễ đón dâu. Tiệc sáng mời bà con làng xóm, chiều Xoan làm bốn mâm mời gia đình chú và những người thân của Xoan và anh Độ. Khoảng sáu giờ chiều tiệc bắt đầu. Anh Độ vui quá, nhận chúc tụng của nhiều người quá thành mệt. Mệt nhưng anh Độ vẫn uống, uống cho đến nửa đêm thì không còn là anh Độ nữa. Hai thanh niên diu anh vào phòng cô dâu. Xoan ngồi chờ trên giường cưới. Anh Độ lờ mờ hiểu rằng từ nay Xoan là vợ của anh. Anh đi loạng choạng, hai tay vông ra định ôm lấy Xoan. Xoan né sang một bên. Anh Độ ợ như nấc, mùi rượu nồng nặc. Xoan đứng dậy đặt anh Độ nằm xuống giường, tháo giày cho anh và thu hai chân anh vào giữa giường rồi buông màn, đắp chăn cho anh ngủ. Rượu vui làm cho anh Độ say nên quên hết. Chưa nhai dập miếng trâu, anh đã kéo gổ. Tiếng ngáy mạnh dần, người đứng ngoài đường

cũng nghe thấy. Xoan bỏ sang phòng bên có bàn thờ có ảnh Chỉnh, thắp tiếp một tuần hương trầm rồi kéo ghế và cứ ngồi đó nhìn hương cháy cho đến sáng.

Anh Độ tỉnh rượu ngồi dậy, đến lúc này anh mới nhớ mình là chú rể của đêm qua và sáng nay, nhớ mình có người vợ đẹp, chủ một cơ nghiệp lớn, anh thấy thêm muốn Xoan. Anh đứng lên, đi nhẹ sang phòng bên đến bên Xoan. Anh giờ tay ra định ôm lấy Xoan, bế Xoan về giường.

Xoan đứng dậy, bất ngờ quay về phòng riêng của hai người, anh Độ lảo đảo theo sau. Xoan nghiêm sắc mặt:

- Anh đi ra khỏi đây đi!

- Kia Xoan, chúng ta vừa làm lễ cưới...

Tôi cần một người đàn ông cùng gánh vác việc nhà với tôi chứ không phải anh.

- Không, không thể thế được. Tôi đã cùng cô xây dựng cơ ngơi này...

Xoan cười mỉa:

- Anh mà là người cùng tôi xây dựng cơ ngơi này? Anh là người làm công, tháng tháng tôi trả đủ tiền lương theo thỏa thuận cho anh rồi. Thôi được thế này nhớ. Tôi cho anh sáu tháng lương, cho thêm anh đủ tiền mua một xuồng máy. Từ nay anh không phải làm công nho tôi. Anh ra đầu làng. mở một luyên xuồng máy chở khách thay cho đò ngang. Anh làm ăn khem khá đôi chút tìm một cô vợ khác, mua thêm một chiếc xuồng máy nữa. Thế là hai đầu bến có hai xuồng máy của gia đình anh, bao nhiêu khách anh thu tiền tất. Anh thành ông chủ rồi. Anh Độ nửa tin, nửa ngờ, nhìn Xoan.

- Vậy là cô cho tôi sáu tháng lương và tiền đủ mua xuồng máy?

- Tôi viết phiếu lĩnh tiền cho anh rồi đây, anh xuồng kẻ loan nhận. Về sau anh đừng làm phiền tôi nữa.

Anh Độ nhận tiền rồi xin phép xã cho chạy xuồng máy chở khách hai bên bờ sông. Anh Độ khỏe, ham làm giàu nên chỉ hơn năm sau anh tích được khoản vốn khá khá. Trước tiên anh cưới vợ. Vợ anh là con ông chủ đò ngang trên bến sông này. Anh mua thêm một chiếc xuồng máy nữa và cho em vợ đứng lái.

*

Vào một ngày đầu mùa hạ, anh Độ chạy đến tìm Xoan. Anh cho biết, có một khách qua sông nói rằng, họ vào khai hoang ở một vùng đất thuộc Cà Mau, gặp một người giống đức cha Chỉnh. Cha không chỉ giảng đạo, hành lễ mà còn tổ chức cho bà con làm kinh tế giỏi. Xứ đạo của cha không còn hộ nghèo. Anh Độ đã ghi tĩ mĩ tên xứ đạo có người giống đức cha Chỉnh vào giấy cho Xoan.

Được tin đó, Xoan thu xếp đi Cà Mau.

Trước khi đi, Xoan ra cửa Ba Lạt, nơi sông Hồng gặp biển. Về chiều, mặt trời phía trước mặt càng như to hơn, đậm hơn làm bóng Xoan lớn dần cùng mặt trời.

Nguyễn Hữu Kiêm